TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiển

Bà Nguyễn Kim Kết

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Việt B, sinh năm 1996 tại Cà Mau; nơi cư trú: ấp K Lh, xã H M, huyện C N, tỉnh Cà Mau (nay là ấp K L, xã H M, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Việt N và bà Phạm Thị T; Vợ: Tăng Thị N; Con: 01 (nữ); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2025 chuyển tạm giam từ ngày 28/4/2025 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/4/2025, Lê Việt Bắc khi đang ở nhà tại ấp K L, xã H M huyện C N sử dụng điện thoại của B gọi qua ứng dụng Mesenger cho người bạn tên T (tài khoản Bắc tên "Bắc Tam Giác Vàng" và tài khoản của Tường tên là "Tường") nhờ mua dùm 500.000 đồng ma túy đá, Tường đồng ý và kêu Bắc đến quán cà phê cạnh nhà xe Y H ở thị trấn C N để nhận ma túy. Sau đó, Bắc gọi qua ứng dụng Zalo cho Phạm Út B, ở cùng địa phương,

kêu chạy xe máy đến nhà chở Bắc đến thị trấn C N lấy đồ, một lúc sau, B điều khiển xe đến chở B đi.

Khi B và B đến quán cà phê trên và vào quán ngồi đợi khoảng 10 phút thì có 01 người thanh niên đi đến vào bàn ngồi cùng; Người thanh niên hỏi B "phải là bạn của T không", Bắc trả lời "phải" thì người này lấy từ trong túi quần ra 01 gói thuốc lá hiệu CARAVEN DEMI đưa cho Bắc, Bắc mở ra xem thấy bên trong có 01 bọc ma túy, nên B lấy ra 500.000 đồng để trả. Sau khi nhận được tiền thì người thanh niên này bỏ đi. Sau đó, B bỏ gói thuốc lá có chứa bọc ma túy vào trong túi quần đang mặc, rồi kêu B chở về nhà. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi cả hai về đến đoạn đường thuộc ấp K L, xã H M huyện C N thì bị lực lượng Công an xã H M, huyện C N kiểm tra và bắt quả tang B đang tàng trữ số ma túy.

Qua kết quả kiểm tra (test) chất ma túy trong cơ thể ngày 22/4/2025, thể hiện Lê Việt Bắc dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine (ma túy đá).

Tại Kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 27/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định (thu giữ trên người Bắc) là ma túy, có khối lượng 1,1844gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) phong bì hoàn mẫu số 183/KL-KTHS ngày 27/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (đã được niêm phong); Gói thuốc lá hiệu "CRAVENDEMI" và 01 (một) điện thoại di động VIVO màu xanh, có gắn sim số 0354126603 (của Lê Việt Bắc).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đã truy tố bị cáo Lê Việt Bắc về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Việt Bắc 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 183 ngày 27/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau và gói thuốc lá hiệu CRAVENDEMI là những vật không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu VIVO gắn sim số 0354.126.603 của bị cáo dùng vào việc mua ma túy là công cụ phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, thực sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra bị cáo Bắc thừa nhận: Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 22/4/2025 tại ấp K L, xã H M, huyện C N (nay là ấp K L, xã Hg M, tỉnh Cà Mau), lực lượng Công an xã H M huyện C N phát hiện và bắt quả tang bị cáo Lê Việt B đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên người với khối lượng 1,1844 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành *"Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"* với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 1,1844gam, loại Methamphetamin, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Bắc gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình, xã hội nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh, bị cáo buông thả, bất chấp pháp luật tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân bị cáo. Hành vi của bị cáo làm gia tăng số lượng người nghiện ma túy, nguyên nhân phát sinh của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bởi vì rất nhiều trường hợp sử dụng ma túy bị rối loạn tâm thần, gây ra những vụ trọng án dã mãn và hết sức phức tạp, xã hội lên án, người dân phẫn nộ. Do đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ của bị cáo gây ra để giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng không tranh luận gì với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và thừa nhận hành vi phạm tội, khi được nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với Phạm Út Bh là người chở bị can Bắc đi mua ma túy. Qua điều tra xác định B chỉ là người chở thuê (xe ôm), việc Bắc mua ma túy và tàng trữ trong người B không biết, nên không không đặt ra vấn đề xử lý đối với Bình.

Đối với người tên T và người thanh niên đã bán ma túy cho B, do hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 183 ngày 27/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau và gói thuốc lá hiệu CRAVENDEMI là những vật không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu VIVO gắn sim số 0354.126.603 của bị cáo dùng vào việc mua ma túy là công cụ phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo Bắc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Việt B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Việt B 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/4/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 138 ngày 27/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau và gói thuốc lá hiệu CRAVENDEMI.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG gắn sim số 0354.126.603 của bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2025)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Việt B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4;
- Phân trại tạm giam khu vực C N;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến